

Các nhân tố tác động đến quyết định chọn du lịch homestay của du khách - Nghiên cứu trường hợp tại Lý Sơn, Quảng Ngãi

LÊ KIM LIÊN*

Tóm tắt

Bài viết tìm hiểu các nhân tố tác động đến việc ra quyết định chọn du lịch homestay của du khách với điểm đến Lý Sơn. Tác giả tiến hành khảo sát với cỡ mẫu 393 trong khoảng thời gian từ tháng 4/2018 đến tháng 10/2018. Kết quả nghiên cứu đã chỉ ra 6 nhân tố tác động đến quyết định chọn du lịch homestay của du khách, gồm: An toàn homestay; Chất lượng phục vụ homestay; Truyền thông cho homestay; Cơ sở vật chất homestay; Chi phí cho homestay; Môi trường homestay.

Từ khóa: quyết định chọn homestay, Lý Sơn, nhân tố tác động

Summary

The goal of research is to seek determinants of tourists' homestay choice decision to Ly Son destination. The study was performed from April 2018 to October 2018, the author surveyed with a sample size of 393 sample units. Research results show that there are 6 factors impacting the tourists' homestay choice decision, including: Safe in homestay; Quality service of homestay; Communication for homestay; Homestay facilities; Cost for homestay; Homestay environment.

Keywords: homestay choice decision, Ly Son, determinants

GIỚI THIỆU

Những năm gần đây, du lịch homestay được nhiều khách du lịch biết đến và sử dụng rộng rãi ở Việt Nam. Nhiều địa phương lựa chọn loại hình này là mũi nhọn như ở Sapa, Bến Tre, Hội An, Đà Lạt, Tiền Giang... Ở Lý Sơn, từ năm 2016 đến nay, loại hình du lịch homestay cũng phát triển nhanh chóng. Tuy nhiên, do đây là mô hình mới, nên các chủ hộ kinh doanh còn thiếu kiến thức và kinh nghiệm, đồng thời sự hỗ trợ của chính quyền cũng còn hạn chế, nên mô hình homestay tại Lý Sơn vẫn chưa phát huy khả năng. Mặt khác, chưa có một nghiên cứu cụ thể nào chỉ ra nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển của du lịch homestay tại Lý Sơn. Vì vậy, đề tài nghiên cứu muốn khám phá xem những nhân tố sẽ tác động đến việc ra quyết định chọn du lịch homestay tại Lý Sơn để từ đó có giải pháp thúc đẩy những nhân tố này.

CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Cơ sở lý thuyết

Du lịch homestay

Có nhiều định nghĩa khác nhau về khái niệm du lịch homestay. Causevic, S. & Lynch, P. (2013) đưa ra định nghĩa về homestay bằng cách giới thiệu nó như là ngôi nhà thương mại, theo đó du khách hoặc khách hàng trả tiền để ở trong nhà riêng, nơi diễn ra sự tương tác với một chủ nhà hoặc hộ gia đình. Đó là một đặc trưng rất độc đáo, vì khái niệm này thúc đẩy sự tương tác giữa các chủ nhà và khách du lịch và hoạt động như một phương thức phát triển để nâng cao nhận thức về việc trao đổi văn hóa và tôn trọng văn hóa của chủ.

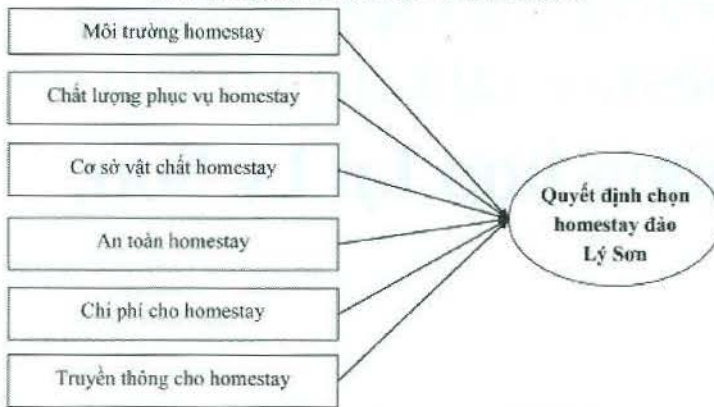
Theo Tiêu chuẩn Quốc gia về "Tiêu chuẩn nhà ở cho khách du lịch thuê" (Standards of homestay), thì homestay là "nơi sinh sống của người sở hữu nhà hoặc sử dụng hợp pháp trong thời gian cho thuê lưu trú, có trang thiết bị, tiện nghi cho khách du lịch thuê lưu trú, có thể có dịch vụ khác theo khả năng đáp ứng của chủ nhà".

Tóm lại, homestay là một loại hình lưu trú dành cho những người thích khám phá, trải nghiệm và tìm hiểu

* ThS., Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

Ngày nhận bài: 11/04/2019; Ngày phản biện: 19/05/2019; Ngày duyệt đăng: 24/05/2019

HÌNH 1: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



Nguồn: Tác giả xây dựng

BẢNG 1: MA TRẬN NHÂN TỐ XOAY CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG

	Nhân tố					
	1	2	3	4	5	6
CS1	0,806					
CS4	0,731			0,223		
CS5	0,724					
CS2	0,683					
CS3	0,624			0,333		
CL1		0,846				
CL3		0,826				
CL2		0,822				
CL4		0,622			0,233	
TT4			0,817			
TT1			0,816			
TT3	0,234		0,683	0,265		
TT2	0,232		0,678			
AT1				0,788		
AT2	0,348			0,729		
AT4				0,721		
AT3	0,376			0,720		
MT2					0,725	
MT1					0,721	
MT3					0,691	
MT4					0,687	
MT5		0,276			0,615	
CPI					0,218	0,805
CP3		0,440				0,752
CP2		0,329				0,708
KMO	0,838					
Eigenvalue	1,103					
Tổng phương sai trích	62,416%					

Nguồn: Xử lý số liệu bằng SPSS

về phong tục tập quán của nhiều nền văn hóa khác nhau. Du khách sẽ ở tại nhà dân, cùng ăn, cùng tham gia lao động với người dân trong một không gian đơn giản, vui vẻ và thân thiện.

Thuyết hành vi dự định (TPB)

Thuyết hành động hợp lý (TRA) được xây dựng từ năm 1967 và được hiệu chỉnh mở rộng theo thời gian từ đầu những năm 1970 bởi Ajzen và Fishbein (1980). Theo TRA, yếu tố quan trọng nhất quyết định hành vi của con người là ý định thực hiện hành vi đó. TPB là sự mở rộng của TRA. Quan điểm của TPB cho rằng, ý định là một hàm số của ba nhân tố: thái độ, chuẩn chủ quan và nhận thức kiểm soát hành vi. Nhận thức kiểm soát hành vi là việc đánh giá của người mua về nhận thức dễ dàng hay khó khăn khi thực hiện hành vi đó và nó được thừa nhận để phản ánh kinh nghiệm của quá khứ cũng như đoán trước những trở ngại hay cản trở (Ajzen, 1991).

Các nhân tố tác động đến quyết định chọn du lịch homestay

Sử dụng lý thuyết TPB và kế thừa các nghiên cứu thực nghiệm của một số tác giả trong và ngoài nước, như: Chaiyatorn S và cộng sự (2014); Seubsamarn K. (2013); Hu Y. C và cộng sự (2012); Nguyễn Quốc Nghi (2013); Ninh Thị Kim Anh, Đỗ Thị Thanh Vinh và cộng sự (2013), tác giả đề xuất các nhân tố tác động đến quyết định chọn du lịch homestay tại Lý Sơn, gồm: Môi trường homestay (MT); Cơ sở vật chất homestay (CS); An toàn của homestay (AT); Chất lượng phục vụ (CL); Chi phí cho homestay (CP); Truyền thông (TT). Mô hình lý thuyết được xây dựng như Hình.

Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu kết hợp giữa phương pháp định tính và định lượng. Nghiên cứu định tính được thực hiện thông qua thảo luận chuyên gia để xác định mô hình và thang đo đề xuất. Nghiên cứu định lượng được thực hiện với những người đã sử dụng dịch vụ homestay tại Lý Sơn, trong thời gian từ tháng 04 đến tháng 10/2018. Số phiếu phát ra là 500, thu về được 456 phiếu. Sau khi làm sạch, còn lại 393 phiếu hợp lệ để đưa vào phân tích. Tác giả tiến hành phân tích Cronbach's Alpha, phân tích nhân tố khám phá (EFA), phân tích hồi quy và cuối cùng phân tích nhóm định tính.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Phân tích độ tin cậy thang đo

Kết quả nghiên cứu cho thấy, hệ số Cronbach's Alpha của 6 nhân tố độc lập và 01 nhân tố phụ thuộc đều lớn hơn 0,6,

đạt yêu cầu. Tuy nhiên, có 02 biến quan sát bị loại gồm AT5 và QĐ3, do hệ số tương quan biến tổng < 0,3.

Phân tích EFA

Theo Bảng 1, kết quả phân tích EFA đối với 6 nhân tố độc lập cho thấy, các biến quan sát đều có trọng số tải nhân tố lớn hơn 0,5 và hệ số KMO = 0,838 > 0,5; hệ số Eigenvalue = 1,103; tổng phương sai trích = 62,416%. Kết quả phân tích EFA cho nhân tố phụ thuộc có giá trị KMO = 0,559; Eigenvalue = 1,821; 3 biến quan sát đều có trọng số tải nhân tố lớn hơn 0,5. Như vậy, tất cả các biến quan sát và các nhân tố đều đạt tin cậy.

Phân tích tương quan

Theo kết quả phân tích tương quan ở Bảng 2 cho thấy, hệ số tương quan $|r| \neq 1$, cho thấy các biến độc lập với nhau không có hiện tượng đa cộng tuyến. Các biến độc lập và biến phụ thuộc đều không có hệ số tương quan $|r| < 0,1$, thể hiện các biến độc lập và biến phụ thuộc có tương quan nhau.

Phân tích hồi quy

Kết quả phân tích hồi quy ở Bảng 3 cho biết, hệ số R^2 hiệu chỉnh = 0,758; hệ số Sig. (bảng ANOVA) nhỏ hơn 0,05, chứng tỏ mô hình phù hợp. Hệ số Sig. của bảng hệ số hồi quy cho thấy, tất cả các biến độc lập đều có Sig. < 0,05. Như vậy, tất cả các nhân tố đều ảnh hưởng đến quyết định chọn homestay.

Phương trình hồi quy được thể hiện như sau:

$$QĐ = 0,430 + 0,2CL + 0,056MT + 0,083CS + 0,074CP + 0,32AT + 0,182TT$$

Trong đó, An toàn homestay có ảnh hưởng lớn nhất đến quyết định chọn homestay tại Lý Sơn, Quảng Ngãi (beta = 0,32). Yếu tố có ảnh hưởng lớn thứ 2 là Chất lượng phục vụ homestay (beta = 0,2), tiếp theo là: Truyền thông cho homestay (beta = 0,182), Cơ sở vật chất homestay (beta = 0,083), Chi phí cho homestay (beta = 0,074) và Môi trường homestay (beta = 0,056).

HÀM Ý QUẢN TRỊ

Kết quả nghiên cứu cho thấy, có 6 nhân tố ảnh hưởng đến quyết định chọn homestay tại Lý Sơn của du khách, bao gồm: An toàn homestay; Chất lượng phục vụ homestay; Truyền thông cho homestay; Cơ sở vật chất homestay; Chi phí cho homestay; Môi trường homestay. Để phát huy được khả năng du lịch Homestay tại địa phương, tác giả đưa ra

BẢNG 2: KẾT QUẢ PHÂN TÍCH TƯƠNG QUAN

		CL	MT	CS	CP	AT	TT	QĐ
CL	Pearson Correlation	1	0,219**	-0,014	0,558**	-0,038	0,070	0,496**
	Sig. (2-tailed)		0,000	0,788	0,000	0,450	0,167	0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
MT	Pearson Correlation	0,219**	1	-0,019	0,269**	0,008	0,015	0,205**
	Sig. (2-tailed)	0,000		0,708	0,000	0,874	0,765	0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
CS	Pearson Correlation	-0,014	-0,019	1	-0,021	0,571**	0,450**	0,509**
	Sig. (2-tailed)	0,788	0,708		0,678	0,000	0,000	0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
CP	Pearson Correlation	0,558**	0,269**	-0,021	1	-0,033	-0,005	0,363**
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,000	0,678		0,511	0,923	0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
AT	Pearson Correlation	-0,038	0,008	0,571**	-0,033	1	0,414**	0,620**
	Sig. (2-tailed)	0,450	0,874	0,000	0,511		0,000	0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
TT	Pearson Correlation	0,070	0,015	0,450**	-0,005	0,414**	1	0,547**
	Sig. (2-tailed)	0,167	0,765	0,000	0,923	0,000		0,000
	N	393	393	393	393	393	393	393
QĐ	Pearson Correlation	0,496**	0,205**	0,509**	0,363**	0,620**	0,547**	1
	Sig. (2-tailed)	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	0,000	
	N	393	393	393	393	393	393	393

BẢNG 3: KẾT QUẢ HỆ SỐ HỒI QUY

Mô hình B	Hệ số chưa chuẩn hóa		Hệ số chuẩn hóa	t	Sig.
	Std. Error	Beta			
(Hằng số)	0,430	0,110		30,928	0,000
CL	0,200	0,015	0,403	130,325	0,000
MT	0,056	0,019	0,075	20,903	0,004
CS	0,083	0,018	0,142	40,486	0,000
CP	0,074	0,016	0,137	40,485	0,000
AT	0,320	0,022	0,447	140,381	0,000
TT	0,182	0,019	0,269	90,373	0,000

Nguồn: Xử lý số liệu bằng SPSS

vài hàm ý quản trị để người dân và chính quyền địa phương có thể tham khảo cải tiến mô hình homestay tại đảo Lý Sơn, như sau:

Thứ nhất, về môi trường homestay, chính quyền huyện đảo Lý Sơn nên có những quy định, điều kiện

cụ thể đối với kinh doanh dịch vụ homestay. Hiện tại, theo nghiên cứu và quan sát của tác giả, thì các hộ làm du lịch homestay Lý Sơn có diện tích không lớn, nhiều ngôi nhà thiếu không gian vườn. Nhiều bảng hiệu để homestay, nhưng thiết kế theo lối nhà nghỉ, thiếu không gian cho khách sinh hoạt. Điều này đã dẫn đến nhiều du khách khi ra về không quay trở lại Lý Sơn.

Thứ hai, về an toàn trong homestay, cần quan tâm và giám sát việc thực hiện quy định trang bị 100% dụng cụ phòng, chữa cháy nổ trong các homestay; cung cấp nguồn nước đảm bảo hơn; tận dụng nguồn thực phẩm sạch, đặc biệt là cá tươi đưa vào bữa cơm cho khách...

Thứ ba, cải thiện chất lượng phục vụ một cách chuyên nghiệp. Các chủ homestay hầu hết là người bản địa, rất chất phác và hiểu biết nhiều về danh lam thắng cảnh của địa phương. Vì vậy, nên tận dụng lợi thế này để thực hiện mô hình chủ nhà cùng bàn chuyện hay kể về lịch sử đảo tiền tiêu và văn hóa đặc trưng tại Lý Sơn.

Thứ tư, về cơ sở vật chất homestay, người dân kinh doanh homestay nên thiết kế những ngôi nhà mát, thông thoáng, mà không dùng điện. Điều này sẽ giúp du khách cảm nhận một không gian khác biệt. Bởi lẽ, hàng ngày họ đã quen với sử dụng các thiết bị điện, nên khi du lịch homestay, du khách mong có những trải

nh nghiệm khác biệt với ngày thường. Về vấn đề này, người dân nên sử dụng những ngôi nhà cổ bằng gỗ trước đây. Các ngôi nhà này rất mát cho mùa nắng, ấm cho mùa mưa và khuôn viên những ngôi nhà cổ thường có vườn rộng. Nếu những chủ nhà tận dụng được hoặc địa phương có chính sách khuyến khích, thì du khách sẽ thích thú hơn và quay lại ở mức cao hơn.

Thứ năm, về chi phí sinh hoạt, người dân nên giữ ổn định mức giá, không chạy theo lợi nhuận và sự chuyển hướng du lịch mà lấy giá cao hơn. Thay vào đó, nên tăng chất lượng dịch vụ đáp ứng yêu cầu du khách.

Thứ sáu, chính quyền nên tạo điều kiện quảng bá rộng hơn về du lịch homestay tại Lý Sơn. Các công ty du lịch - lữ hành đại phương cũng cần quảng bá rộng rãi đến du khách, khuyến khích du khách chọn dịch vụ homestay tại địa phương. Các chủ nhà homestay nên phục vụ chu đáo, tạo sự hài lòng từ du khách để họ truyền miệng nhau về những điều tốt cho homestay Lý Sơn. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ninh Thị Kim Anh, Đỗ Thị Thanh Vinh, Đoàn Nguyễn Khánh Trân (2013). *Chủ đề nghiên cứu "Du lịch homestay"*, Kỷ yếu Hội thảo khoa học cấp bộ môn, Trường Đại học Nha Trang
2. Nguyễn Quốc Nghi (2013). Giải pháp phát triển du lịch homestay tại các cù lao ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, *Tạp chí khoa học, Trường Đại học Cần Thơ*
3. Tiêu chuẩn quốc gia (2013). *Tiêu chuẩn nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê*, TCVN 7800:2013, Phụ lục II-8
4. Ajzen, I. and Fishbein, M. (1980). *Understanding Attitudes and Predicting Social Behavior*, Prentice-Hall, Englewood Cliffs, NJ
5. Ajzen, I. (1991). The theory of planned behavior, *Organizational Behavior and Human Decision Processes*, 50(2), 179-211
6. Causevic, S., Lynch, P. (2013). Political (in) stability and its influence on tourism development, *Tourism Management*, 34
7. Chaivatorn S., Kaoses P., Thitphat P. (2014). The Developmental Model of Cultural Tourism-Homestay of the Lao Vieng and Lao Song Ethnic Groups in the Central Region of Thailand, *Journal of Social Sciences*, 6(1), 130-132
8. Huan H. C., Ho C. C. (2013). *Applying the Fuzzy Analytic Hierarchy Process to Consumer Decision-Making Regarding Home Stays*
9. Hu Y.A., Wang J.H., Wang R.Y. (2012). *Evaluating the Performance of Taiwan Homestay Using Analytic Network Process*, Mathematical Problems in Engineering
10. Pusiran A.K., Xiao H. (2013). Challenges and Community Development: A Case study of Homestay in Malaysia, *Asian Social Science*, 9(5)
11. Richardson K. (2004). Homestay: *Opening a World of Opportunity*, 18th IDP Australian International Education Conference, 5-8, October 2004
12. Roos, C., Boonratana, R., Supriatna, J., Fellowes, J. R., Groves, C. P., Nash, S. D., Mittermeier, R. A. (2014). An updated taxonomy and conservation status review of Asian primates, *Asian Primates Journal*
13. Seubsamarn K. (2013). *Tourist motivation to use homestays in Thailand and their satisfaction based on the destination's cultural and heritage-based attribute*, A Thesis of Master of Science, Faculty of the Graduate School, University of Missouri